

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 77/2020/HNGĐ-ST

Yên Thành, ngày 14 tháng 8 năm 2020

Ngày: 14/8/2020

V/v: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng.

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành – tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 225/2020/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2020/QĐST-HPT ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Cao Diễm T** – sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú: xóm Vĩnh tiến, xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An (có mặt)

2. Bị đơn: Anh **Trần Duy P** – sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú: xóm Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (vắng mặt lần 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 20/6/2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Cao Diễm T trình bày: chị và anh Trần Duy P kết hôn vào ngày 30/7/2012, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau ngày kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc

được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, ngày một căng thẳng và trầm trọng. Nguyên nhân chủ yếu: do tính cách không hòa hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã xúc phạm, thiếu tôn trọng lẫn nhau. Bản thân chị cũng như hai bên nội ngoại đã khuyến khích hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, không còn qua lại, quan hệ gì với nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không có khả năng để hàn gắn đoàn tụ được nữa, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh P.

Về con chung: Chưa có

Về tài sản chung: Không có gì đáng kể, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phá bị đơn, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh P theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh P vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành làm việc được với anh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Đối với anh Trần Duy P. Đây là phiên tòa được mở lần thứ 2 nhưng anh P vắng mặt không có lý do, nên Tòa án căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh P.

Xét hôn nhân giữa chị T và anh P là hợp pháp, tuân thủ các quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế và xác minh tại địa phương thì thấy rằng, cuộc sống của vợ chồng nhiều năm qua không được hạnh phúc, tính cách không hợp nhau. Mâu thuẫn liên tục xảy ra và đã thực sự trầm trọng, hai bên sống ly thân không còn tình cảm với nhau nữa. Tòa án đã khuyến khích nhưng chị T vẫn một mực xin được ly hôn. Xét đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị T xin ly hôn anh P là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Về con chung: Chưa có.

Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 28, điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự; điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

Xử: Cho chị Cao Diễm T được ly hôn anh Trần Duy P.

Về án phí Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc chị Cao Diễm T phải nộp 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007411 ngày 01/7/2020. Chị T đã nộp đủ án phí

Án xử công khai sơ thẩm. Chị T có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp PC thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh P vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp PC thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi gửi:

- VKS H. Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H. Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND Xã
- Lưu hs, VP

Phạm Văn Giang